| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BT**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 25-02-2020

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trịnh Ngọc Hồng

Bà Nguyễn Thị Mai Rý

***Thư ký ghi biên bản phiên toà***: Bà Hồ Thị Yến Nhi-Thư ký tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà***: Ông Huỳnh Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**HỒ TRUNG H**, sinh năm 1997, tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 155/2 Khu phố 2, Phường 4, Thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Số 128A, khu phố 2, phường PT, Thành phố BT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Minh T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1976; Có vợ: Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1998; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Tại Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 01/3/2019, bị cáo đã bị Công an phường PT, Thành phố BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Quyết định số 100/QĐ-XPHC ngày 14/8/2019, bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân phường PT, Thành phố BT ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Quyết định số 37/QĐ-TA ngày 12/11/2019, Tòa án nhân dân Thành phố BT đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bến Tre thời hạn 13 tháng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* *Bị hại:*

Nguyễn Thị T, sinh năm 1952;

Nơi cư trú: Số 13A5, khu phố 1, phường PT, Thành phố BT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt);

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 03 giờ ngày 10/10/2019, bị cáo Hồ Trung H đi bộ từ nhà đến khu phố 1, phường PT, Thành phố BT để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang nhà của bà Nguyễn Thị Trang ở số 13A5, khu phố 1, phường PT, Thành phố BT, H nhìn thấy trong sân nhà của bà T có nhiều cây kiểng nhưng không có người trông coi nên leo rào vào trong sân nhổ trộm của bà T 01 cây mai vàng, có bề hoành 30cm, cao 1,5m đem về phòng trọ số 8 thuộc nhà trọ cho thuê tháng ở số 128A6, khu phố 2, phường PT, Thành phố BT cất giấu. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, bà T phát hiện cây mai vàng bị mất nên trình báo cơ quan công an. Sau đó hành vi của H bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 cây mai vàng, bề hoành 30cm, cao 1,5m.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 1018/KL-HĐĐG ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá Thành phố BT kết luận: 01 cây mai vàng, bề hoành 30cm, cao 1,5m. Trị giá tài sản ngày 10/10/2019 là 3.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTPBT ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Hồ Trung H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng. Vì động cơ tư lợi bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 3.000.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Mặc dù bị cáo không có tiền án, nhưng có 02 tiền sự, trong năm 2019 đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt hành chính 750.000đồng và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thơi hạn 03 tháng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy". Tuy nhiên, xét thấy bị cáo "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", gia đình bị cáo có bà nội bị cáo có công với đất nước, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hồ Trung H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt.

Trong quá trình điều tra, bị hại bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hồ Trung H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố BT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, vào ngày 10/10/2019 tại nhà số 13A5, khu phố 1, phường PT, Thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Hồ Trung H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị T 01 cây mai vàng, bề hoành 30cm, cao 1,5m, trị giá là 3.000.000 đồng.

[4] Bị cáo Hồ Trung H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng trị giá tài sản là 3.000.000 đồng. Với lỗi cố ý trực tiếp và vì động cơ tư lợi, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTPBT ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Hồ Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo hộ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Bị cáo lại thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, gây khó khăn trong cuộc sống, kinh tế và sinh hoạt của họ, gây mất trật tự, an toàn xã hội và bất bình trong Nhân dân nên cần nghiêm trị theo quy định của pháp luật, nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc

dù bị cáo không có tiền án, nhưng có 02 tiền sự về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" và ngày 12/11/2019 đã bị Tòa án nhân dân Thành phố BT áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc thời hạn 13 tháng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có bà nội có công với đất nước nên có chiếu cố xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hồ Trung H: 06(sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Hồ Trung H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(hai trăm ngàn) đồng;

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:*** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND Thành phố BT (1b);
- Công an Thành phố BT (1b);
- Chi cục THA dân sự Thành phố BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường 4(1b);
- NTGTT (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Đoan Trang**